

Bản án số: 427/2022/HSPT

Ngày: 22-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Công Mười

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 244/2022/QĐPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn L; giới tính: nam; tên gọi khác: L xăm mình; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường B, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường B, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer (Kơ-me); tôn giáo: (không); trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: (không); con ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị C(chết); hoàn cảnh gia đình: vợ tên Đặng Thị Mỹ D, có 01 con sinh 2018;

Tiền án, tiền sự: (không);

Nhân thân: Ngày 24/10/2007, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 123/2007); bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 22/02/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm (bản án số 81/2008/HSPT); ngày 26/4/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (bl.90, 258-263);

Bắt, tạm giam: 25/9/2019, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh Liêm, luật sư Văn phòng luật sư Thanh Điền, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H (đã chết); sinh năm 1960; nơi đăng ký thường trú trước khi chết: đường B, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1997, nơi cư trú: 283/29/7 đường Bông Sao, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 9/2019, bị cáo Nguyễn Văn L thường xuyên sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) nên dẫn đến việc bị ảo giác và nghi ngờ chị Đặng Thị Mỹ D (vợ của bị cáo) ngoại tình với người khác. Từ lý do đã nêu, bị cáo này sinh ý định tìm người đã ngoại tình với chị Dung để giết.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/9/2019, sau khi đã sử dụng ma túy đá, bị cáo lấy 01 con dao mũi nhọn dài khoảng 30cm (loại cắt hoa quả) trong nhà bếp của gia đình bị cáo (tại địa chỉ 215/41/7A đường Bông Sao, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) bỏ vào túi xách đeo trên người, rồi điều khiển xe máy Honda Vision mang biển số 59L2-721.69 đi đến nhà anh H tại địa chỉ 283/29/7 đường Bông Sao, Phường N, Quận T. Khi đến nơi, bị cáo dừng xe, gõ cửa nhà anh H và nói “kiểm tra hộ khẩu”. Ông Nguyễn Hữu T (cha của anh H) nghĩ rằng Công an đến kiểm tra nên ra mở cửa. Bị cáo hỏi ông Tấn “thằng gì đâu rồi?”, ông T trả lời “H hả, nó ở trên gác”. Nghe vậy, bị cáo liền xông vào nhà ông Tấn, chạy lên lầu 01. Ông Tấn đuổi theo thì bị bị cáo đạp ngã xuống cầu thang. Nghe tiếng động, anh H và bà Nguyễn Thị H (mẹ của anh H) chạy ra khỏi phòng. Lúc này, bị cáo cầm dao bằng tay phải, tay trái cầm điện thoại di động mở đèn flash rọi vào mặt anh H và nói “Tại sao mày ngoại tình với vợ tao, hôm nay tao đâm mày chết”. Liên theo đó, bị cáo xông đến đâm 01 nhát trúng mạn sườn bên trái của anh H. Thấy vậy, bà H chạy đến can ngăn thì bị cáo đâm bà H 01 nhát trúng ngực trái. Anh H chạy xuống cầu thang, bị cáo đuổi theo và đâm liên tiếp 03 nhát trúng vào tay phải, lưng trái và đùi trái của anh H. Anh H bỏ chạy ra đường Bông Sao kêu cứu, bị cáo tiếp tục cầm dao đuổi theo. Lúc này, tình cờ có lực lượng dân quân tự vệ đi tuần. Khi nhìn thấy lực lượng dân quân tự vệ, bị cáo bỏ chạy vào hẻm, nhảy xuống sông, vứt bỏ dao và tàu thoát. Bà H và anh H được mọi người đưa đến bệnh viện Nguyễn Tri Phương để cấp cứu. Tuy nhiên, bà H đã chết vào lúc 06 giờ cùng ngày. Sau khi được bác sĩ băng bó vết thương, anh H đến Công an Phường N, Quận T trình báo sự việc (bl.07).

Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra xuống hiện trường thực hiện việc khám nghiệm hiện trường, thu giữ một số vật chứng liên quan như sau (bl.36):

- 01 chiếc túi xách dây đeo, màu nâu thu giữ được ở hiện trường là của bị cáo, bên trong có một số giấy tờ và đồ vật gồm: 01 con dao dài 32cm, cán gỗ; 01 vòng đeo cổ gồm nhiều dây nhựa màu đen, có mặt dây chuyền hình Quan Công bằng kim loại màu vàng; 01 thiệp mời đề chữ “hai em L”; 01 phong bì màu đỏ-trắng đề chữ Edumall và tên người nhận là Nguyễn Văn L; 01 biên lai thu tiền chi tên Nguyễn Văn L; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio màu bạc, mặt kính tròn; 01 giấy hẹn ngân hàng Vietinbank ghi tên Nguyễn Văn L; 02 chìa khóa màu đen có chữ Honda gắn cùng chung 01 xâu; 02 chìa khóa màu bạc gắn chung 01 xâu; 01 nón kết màu nâu có chữ Puma và hình con báo; 06 tấm hình 3x4cm;

- 01 đôi dép da màu nâu có chữ Việt Hải, dài 28cm, ở dưới đế dép có chữ RUBIN KOP AVC Leatherus (dép của bị cáo để lại tại hiện trường);

- 01 xe máy Honda Vision màu đỏ, đen mang biển số 59L2-72169 (xe của bị cáo để lại tại hiện trường);

- 01 đôi giày hiệu CONVERSE có dính dấu vết màu đỏ nghi là máu; - 01 đôi dép kẹp màu xám hiệu Biti's;

- 01 dấu vết màu đỏ (nghi là máu) ở tại hiện trường (dùng gạc bông gòn thấm để thu thập)..

Ngày 25/9/2019, bị cáo đến Công an Phường N, Quận T đầu thú (bl.56). Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1502 ngày 11/11/2019 và Bản kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số 393 ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bà Nguyễn Thị H bị vết thương thủng da vùng xương ức lệch trái, dài 3,9cm, khâu 2 mũi chỉ, tháo bỏ chỉ thấy vết thương rộng 0,5cm. Vết thương đi xuyên qua thành ngực gây rách bao màng tim, kích thước 2,8cm x 0,8cm. Được khâu dính vào cơ tim, gây thủng trước tâm thất trái (được khâu nhiều mũi chỉ), thủng tiểu nhĩ phải, rách mặt sau bao màng tim. Chiều hướng vết thương từ trước ra sau, hơi chếch lên trên và qua phải sâu khoảng 10cm. Bà H chết do sốc mất máu không hồi phục, do vết thương đâm thủng tim. Vết thương do vật sắc nhọn gây ra, theo cơ chế đâm trực tiếp; con dao (dài khoảng 30cm, cán dao dài khoảng 13cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 17cm, bề bản rộng khoảng 2cm, mũi nhọn) như bị can Nguyễn Hữu L mô tả có thể gây ra vết thương cho bà H (bl.12, 20).

Theo tài liệu “Bệnh án cấp cứu” ngày 22/9/2009 của Bệnh viện Nguyễn Trĩ Phương (bl.170, 171) thì anh H bị thương tích như sau:

- Đa vết thương do dao đâm; - Vết thương khuỷu (P) 01cm; - Vết thương đùi (T) mặt ngoài vùng mấu chày 02cm;

- Vết thương mặt trong cánh tay (T) sát nách 22cm, sâu 01cm, sát động mạch cánh tay;

-Vết thương lưng (T) 02cm.

Mặc dù bị thương tích như đã nêu nhưng anh H từ chối đi giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan công an thu thập được 01 USB hiệu Traveler 100G3-16Gb màu đen (do chị Đoàn Thị Kim T, chủ nhà S đường B, Phường N, Quận T cung cấp cho cơ quan điều tra) chứa file video do camera ghi lại được hình ảnh bị cáo rượt đuổi anh H trước nhà 283/29/5 đường Bông Sao, Phường N, Quận T. Qua kiểm tra hình ảnh trong đoạn video do camera ghi lại, chị Đặng Thị Mỹ D (vợ của bị cáo) đã nhận diện được hình ảnh của bị cáo trong đoạn video vừa đề cập (bl.37, 53).

- Anh Nguyễn Duy P (người chứng kiến việc bị cáo rượt đuổi anh H) nhận dạng được bị cáo (bl.43).

- Anh Nguyễn Hoàng Trung H (dân quân tự vệ Phường N, Quận T), người chứng kiến việc bị cáo rượt đuổi H nhận dạng được bị cáo (bl.47).

- Chị Đặng Thị Mỹ D (vợ bị cáo) nhận dạng xác định đôi dép da màu đen hiệu Việt Hải và chiếc túi xách dây đeo, màu nâu thu giữ được ở hiện trường là của bị cáo (bl.44, 46).

Bản kết luận giám định số 1852 ngày 03/12/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bl.18, 20) kết luận:

- Máu của bà Nguyễn Thị H thuộc nhóm máu O; máu của anh Nguyễn Tấn H thuộc nhóm máu B;

– Đôi dép có đế màu nâu, quai dép bằng da màu đen, mặt đế có mạc “Việt Hải” có dính máu người, không đủ dấu vết giám định nhóm máu.

– Nón lưỡi trai màu đen Puma không dính máu.

- Đôi dép kẹp màu xám, quai dép bằng vải màu đen, có hoa văn tam giác màu trắng, trên quai dép có chữ “BITI'S” màu trắng, không đủ cơ sở xác định có dính máu hay không.

– Đôi giày bata màu hồng, viền đế màu trắng có mạc “Converse” có dính máu người, nhóm 0 (trùng với nhóm máu nạn nhân).

– 01 miếng gạch kích thước 17,5x11,5cm có dính màu nâu đỏ, thấm loang lổ gần hết mảnh gạch là máu người, nhóm 0 (trùng với nhóm máu nạn nhân).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan công an còn thu giữ 01 giấy chứng minh nhân dân của bị cáo (đã hư cũ) đưa vào lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với con dao mà bị cáo sử dụng gây án thì không thu hồi được do bị cáo đã vứt bỏ xuống sông (bl.52). Qua xác minh, xác định được chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ đen, mang biển số 59L2-72169 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị V (mẹ vợ của bị cáo). Bà V không có lỗi trong việc để cho bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả xe cho bà V (bl.252).

Về mặt dân sự: Đến thời điểm trước khi mở phiên tòa, gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho đại diện của bị hại bà H 80.000.000đ tiền chí phí mai táng bà H.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-P2 ngày 04/12/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm a và n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử như sau:

Căn cứ điểm a và n khoản 1 Điều 123, điểm b và c khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 585, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** Tử hình về tội “Giết người”; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo theo luật định.

- Ngày 13/12/2021 bị cáo Nguyễn Văn L làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Do sử dụng ma túy nên bị cáo ảo giác nghi ngờ vợ mình ngoại tình với anh H, nên mang dao đến nhà anh H đâm anh H, bà H (mẹ anh H) hậu quả làm bà H tử vong. Hành vi của bị cáo là rất côn đồ, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tử hình là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ y án sơ thẩm.

Bào chữa cho bị cáo luật sư cho rằng bị cáo không có ý định giết người bị cáo lỗi vô ý. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy án để điều tra lại xem phục hồi các tin nhắn để xem các tin nhắn giữa vợ bị cáo và anh H. Đề nghị các luật sư không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chính bị cáo là người gây ra cái chết bà H, gây thương tích cho anh H. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo phạm tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật bởi vì:

[1] Do nghi ngờ vợ mình ngoại tình với anh H nên sau khi sử dụng ma túy, khoản 2 giờ 30 phút ngày 22/9/2019 Nguyễn Văn L lấy 1 con dao mũi nhọn dài khoản 30cm bỏ vào túi xách đeo trên người chạy xe máy đến nhà anh H. Khi đến nhà anh H, L gõ cửa và nói “Kiểm tra hộ khẩu”, tưởng là công an nên ông T (cha anh H) mở cửa, khi ông Tấn mở cửa L chạy thẳng lên lầu 1 dùng dao đâm anh H, thấy vậy bà H mẹ anh H can ngăn, L đâm một nhát trúng vào ngực trái của bà H, không dừng lại đó khi thấy anh H bỏ chạy, L chạy theo đâm 3 nhát trúng vào tay, lưng và đùi anh H. Hậu quả làm bà H tử vong, anh H bị thương tật (nhưng từ chối giám định).

[2] Không có căn cứ để nói vợ mình ngoại tình, nhưng với bản tính côn đồ bị cáo chuẩn bị dao đến nhà bị hại tấn công quyết liệt anh H, gây ra cái chết thương tâm cho bà H, việc anh H không chết là ngoài ý muốn bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Về nhân thân bị cáo từng bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” với mức án 04 năm 06 tháng tù. Sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội với mức độ đặc biệt nghiêm trọng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án cao nhất của khung hình phạt là cần thiết nhằm trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tuyên xử:

Áp dụng điểm a và n khoản 1 Điều 123, điểm b và c khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** Tử hình về tội “Giết người”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Nguyễn Văn L có quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Trại giam Ca TP. Hồ Chí Minh; (2)
- Lưu: VP, HS, THUY 14b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Mười – Chung Văn Kết

Lê Thành Văn